

Số: /ĐA-UBND

Vụ Bản, ngày tháng 6 năm 2026

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ VỤ BẢN NĂM 2026

Phần I
CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.
- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
- Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 23/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;
- Phương án tổng thể số 06/PA-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026;
- Thông báo số 164-TB/ĐU ngày 15/6/2026 của Đảng ủy xã thông báo kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ xã tại Hội nghị ngày 15/6/2026;
- Kế hoạch số 2145/KH-UBND ngày 29/5/2026 của UBND xã về triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã Vụ Bản.

II. SỰ CẦN THIẾT

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn là yêu cầu cần thiết nhằm bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả

hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền xã, bảo đảm sử dụng hợp lý và nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

Qua rà soát cho thấy, quy mô một số thôn trên địa bàn xã Vụ Bản chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; một số địa bàn có quy mô số hộ gia đình nhỏ, phân tán, địa hình chia cắt; một số nơi có sự thay đổi về phân bố dân cư, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng và yêu cầu quản lý sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên cơ sở Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố đã được UBND tỉnh phê duyệt, việc xây dựng Đề án sắp xếp thôn năm 2026 trên địa bàn xã Vụ Bản là rất cần thiết; làm cơ sở để tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, thông qua theo quy định.

Phần II **HIỆN TRẠNG CÁC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA XÃ VỤ BẢN HIỆN NAY

Xã Vụ Bản được thành lập từ ngày 01/07/2025 theo Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025, trên cơ sở hợp nhất xã Kim Thái, xã Tam Thanh và Thị trấn Gôi. Xã Vụ Bản nằm ở phía Đông Bắc của tỉnh Ninh Bình, có vị trí tiếp giáp như sau:

- + Phía Đông giáp phường Trường Thi;
- + Phía Tây giáp xã Vũ Dương;
- + Phía Nam giáp xã Liên Minh và xã Vạn Thắng;
- + Phía Bắc giáp xã Hiến Khánh.

Diện tích tự nhiên theo địa giới hành chính của xã là 21,56 km², quy mô dân số (tính đến ngày 10/6/2026) là 7.229 hộ dân, 26.213 nhân khẩu, với 29 thôn.

Toàn Đảng bộ xã Vụ Bản hiện có 45 tổ chức Đảng (trong đó có 01 Đảng bộ cơ sở, 06 chi bộ cơ sở và 38 chi bộ trực thuộc) với tổng số 1.281 đảng viên.

Từ khi được thành lập và tổ chức hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, UBND xã đã tập trung chỉ đạo điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực. Nền kinh tế của địa phương phát triển khá toàn diện, tình hình chính trị xã hội ổn định, các hình thức sản xuất tiếp tục được đổi mới, kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội được tăng cường, bộ mặt nông thôn đã thay đổi cơ bản, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân được

cải thiện rõ rệt. Hệ thống chính trị được củng cố và tăng cường, dân chủ cơ sở được phát huy, an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

II. HIỆN TRẠNG CÁC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN

1. Tổng số thôn; tổng số hộ gia đình, tổng số nhân khẩu trên địa bàn (*số liệu do cơ quan Công an cấp xã cung cấp, cập nhật tính đến ngày 10/6/2026*), cụ thể:

Hiện nay, trên địa bàn xã có tổng số 29 thôn

+ Số thôn có dưới 400 hộ gia đình: 27 thôn

+ Số thôn có từ 400 đến dưới 700 hộ gia đình: 02 thôn

+ Số thôn có từ 700 hộ gia đình trở lên: Không

2. Số thôn có yếu tố đặc thù theo quy định: Không

3. Về tổ chức của thôn

a) Tổ chức Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể:

Trên địa bàn xã hiện có 29 thôn; tổng toàn xã có 27 chi bộ Đảng, 29 Ban Công tác Mặt trận, 29 chi hội Nông dân, 29 chi hội Phụ nữ, 29 chi Đoàn thanh niên 27 chi hội Cựu chiến binh (trong đó có 01 chi bộ ghép (3 thôn), 1 chi hội Cựu chiến binh ghép (3 thôn).

Các chi bộ cơ bản duy trì nền nếp sinh hoạt theo quy định, phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện ở địa bàn dân cư. Ban Công tác Mặt trận thôn với cơ cấu gồm Trưởng ban và các thành viên. Hoạt động cơ bản ổn định, thực hiện tốt vai trò tập hợp, vận động nhân dân, triển khai các phong trào thi đua yêu nước và giám sát ở cơ sở.

Các chi hội đoàn thể: các tổ chức đoàn thể như Chi hội Nông dân, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn Thanh niên, Chi Hội Cựu chiến binh,... cơ bản duy trì hoạt động, góp phần tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự.

b) Số lượng, chất lượng, cơ cấu người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động công việc ở thôn

+ Về số lượng, cơ cấu người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã là 68 người, trong đó: Có 17 đồng chí Bí thư chi bộ kiêm nhiệm Trưởng Ban CTMT, có 16 đồng chí Trưởng thôn kiêm nhiệm Chi hội trưởng Chi hội Nông dân, có 01 đồng chí Trưởng Ban CTMT kiêm nhiệm Chi hội trưởng Chi hội Nông dân.

+ Về số lượng, cơ cấu người trực tiếp tham gia hoạt động công việc ở thôn trên địa bàn xã là 108 người, trong đó: Bí thư chi đoàn 29 người, Chi hội trưởng Chi hội CCB 27 người, Chi hội trưởng Chi Hội phụ nữ 29 người, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân 12 người (Tổng là 29 người trong đó kiêm nhiệm 17 người), Phó Trưởng thôn 11 người.

Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và những người trực tiếp tham gia công việc ở thôn được bố trí theo quy định, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Cơ cấu, số lượng bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của từng thôn; chất lượng đội ngũ đa số có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, tâm huyết với công việc, góp phần thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị tại cơ sở.

4. Tổng số nhà văn hoá và các thiết chế văn hoá của thôn

Hiện nay trên địa bàn xã, các thôn có tổng 29 nhà văn hóa. Các thôn trên địa bàn đều được quan tâm đầu tư xây dựng nhà văn hóa và các thiết chế văn hóa phục vụ nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân. Nhà văn hóa thôn cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức hội họp, tuyên truyền, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động cộng đồng khác. Bên cạnh đó, các thiết chế văn hóa như sân thể thao, khu vui chơi, hệ thống truyền thanh cơ sở và các công trình phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân từng bước được đầu tư, nâng cấp, góp phần nâng cao chất lượng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

5. Đánh giá chung về hiện trạng tổ chức, hoạt động của thôn trên địa bàn

- Ưu điểm:

+ Nhìn chung, hệ thống tổ chức và hoạt động của các thôn trên địa bàn xã cơ bản được duy trì ổn định, bảo đảm thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị tại cơ sở. Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể được thành lập đầy đủ, phát huy vai trò trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

+ Các thôn hiện tại với quy mô đa số là dưới 400 hộ gia đình. Quy mô số hộ/thôn ít, nhân khẩu ít, địa bàn thôn nhỏ tạo thuận lợi trong việc quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy chính quyền thôn trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Các thôn phát huy được vai trò quan trọng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, là nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản và tổ chức nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

+ Hệ thống tổ chức thôn hiện hoạt động tương đối ổn định, đội ngũ cán bộ không chuyên trách tại thôn cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nhân dân đoàn kết, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới. Công tác quản lý dân cư, triển khai chủ trương, chính sách được thực hiện kịp thời.

- Hạn chế:

+ Việc phân bố các thôn chưa thật sự hợp lý, quy mô các thôn với số hộ ít, không đồng đều, dân số chênh lệch chưa phù hợp với điều kiện phát triển hiện nay. Hoạt động của một số thôn còn hạn chế, hiệu quả chưa cao.

+ Nhiều nhà văn hóa được xây dựng đã lâu, cơ sở vật chất xuống cấp, trang thiết bị còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; các sân thể thao hiện có cơ bản chưa đạt chuẩn; các khu vui chơi còn hạn chế về diện tích và trang thiết bị; hệ thống thiết chế văn hóa chưa đồng bộ giữa các thôn.

+ Đội ngũ cán bộ hoạt động không chuyên trách ở cơ sở trình độ không đồng đều, hiệu quả hoạt động chưa cao. Sau sáp nhập xã, số lượng thôn trên địa bàn xã quản lý tăng lên nhiều, tạo áp lực quản lý đối với chính quyền địa phương.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN NĂM 2026

I. NGUYÊN TẮC, TIÊU CHUẨN SẮP XẾP THÔN

1. Nguyên tắc

1.1. Việc sắp xếp thôn phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu quản lý khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời, xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư, nhất là địa bàn miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn có yếu tố tôn giáo; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

1.2. Quá trình thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng; điều hành của chính quyền các cấp; hướng dẫn, triển khai của mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện thống nhất với kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức chi bộ, ban công tác mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn.

1.3. Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với triển khai thực hiện sắp xếp thôn ở địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn trong tổ chức thực hiện.

1.4. Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động Nhân dân,

từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng, chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

1.5. Việc đặt tên thôn được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn; việc đổi tên thôn thực hiện trong trường hợp trùng tên thôn trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã hoặc theo nguyện vọng của Nhân dân ở thôn.

1.6. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp thôn theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Tiêu chuẩn sắp xếp thôn

Thôn mới sau sắp xếp phải đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn: thôn phải có từ 400 hộ gia đình trở lên.

Cùng với đó, để phù hợp với định hướng lộ trình xã Vụ Bản trở thành phường trong giai đoạn 2026-2027 và phù hợp với công tác quản lý tại địa phương, xã Vụ Bản thực hiện phương án sắp xếp đảm bảo các thôn mới có từ 550 hộ gia đình trở lên (đạt tiêu chí quy mô số hộ gia đình theo quy định tiêu chí của phường tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ).

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Phương án sắp xếp, tổ chức lại

1. Sắp xếp toàn bộ thôn Tiên Hương 4, thôn Tiên Hương 5, thôn Tiên Hương 6, thôn Tiên Hương 7 với thôn Tiên Hương 8 và thôn Tiên Hương 9 thành thôn Tiên Hương với tổng số hộ gia đình là 1.185 hộ;

2. Sắp xếp toàn bộ thôn Mới với thôn Pheo Tiên và thôn Cầu Ưông thành thôn Kim Thái với tổng số hộ gia đình là 554 hộ;

3. Sắp xếp toàn bộ thôn Vân Cát 1 với thôn Vân Cát 2 và thôn Vân Cát 3 thành thôn Vân Cát với tổng số hộ gia đình là 552 hộ;

4. Sắp xếp toàn bộ thôn Đông với thôn Tây và thôn Tân Phương thành thôn Xuân Bảng với tổng số hộ gia đình là 723 hộ;

5. Sắp xếp toàn bộ thôn Dư Duệ và thôn Phú Thứ thành thôn Tam Thanh với tổng số hộ gia đình là 876 hộ;

6. Sắp xếp toàn bộ thôn An Lạc và thôn Tiên thành thôn An Lạc, với tổng số hộ gia đình là 558 hộ;

7. Sắp xếp toàn bộ thôn Tây Côi Sơn và thôn Đông Côi Sơn thành thôn Côi Sơn với tổng số hộ gia đình là 579 hộ;

8. Sắp xếp toàn bộ thôn Văn Côi và thôn Non Côi thành thôn Văn Côi, với tổng số hộ gia đình là 677 hộ;

9. Sắp xếp toàn bộ thôn Phú Quảng với thôn Trần Huy Liệu và thôn Lê Xá thành thôn Trần Huy Liệu, với tổng số hộ gia đình là 684 hộ;

10. Sắp xếp toàn bộ thôn thôn Mỹ Côi với thôn Vân Côi và thôn Lương Thế Vinh thành thôn Mỹ Côi, với tổng số hộ gia đình là 841 hộ.

11. Thôn không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại: Không có. Lý do: Tuy có 02 thôn (*Mỹ Côi, Dư Duệ*) đã đạt tiêu chí quy mô số hộ gia đình theo quy định tiêu chí của thôn tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ (Ở vùng đồng bằng sông Hồng, thôn phải có từ 400 hộ gia đình trở lên). Tuy nhiên, để phù hợp với định hướng lộ trình xã Vụ Bản trở thành phường trong giai đoạn 2026 - 2027 và phù hợp với công tác quản lý tại địa phương, xã thực hiện phương án sắp xếp toàn bộ 100% các thôn (29 thôn) trên địa bàn.

2. Kết quả sau khi sắp xếp

Xã Vụ Bản thực hiện sắp xếp toàn bộ 100% thôn (thôn sắp xếp: 29 thôn, thôn không sắp xếp: 0). Sau khi sắp xếp, tổ chức lại thôn, xã Vụ Bản có 10 thôn mới hình thành sau sắp xếp theo quy định, trong đó:

+ Số thôn mới đạt tiêu chuẩn: 10 thôn (đạt 100%)

+ Số thôn mới chưa đạt tiêu chuẩn: 0

- Về tên gọi: 04 thôn đặt tên gọi theo một trong các thôn trước khi sắp xếp; 06 thôn sử dụng tên gọi truyền thống trước đây hoặc tên gọi mới.

(có Phụ lục gửi kèm theo)

3. Giải trình đối với các thôn, tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn không thực hiện sắp xếp; các thôn, tổ dân phố mới sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn; thôn có quy mô số hộ gia đình trên 700 hộ, tổ dân phố có quy mô số hộ trên 1.000 hộ

- Các thôn chưa đạt tiêu chuẩn không thực hiện sắp xếp: Không có

- Các thôn mới sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn: Không có

- Các thôn có quy mô số hộ, diện tích tự nhiên lớn: Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, có 04 thôn có quy mô số hộ lớn (>700 hộ), cụ thể:

+ Thôn Tiên Hương với tổng số 1.185 hộ: UBND xã thực hiện sắp xếp toàn bộ các thôn Tiên Hương 4, Tiên Hương 5, Tiên Hương 6, Tiên Hương 7, Tiên Hương 8, Tiên Hương 9 thành thôn Tiên Hương do đặc thù các thôn có đại bàn

tiếp giáp nhau, chung nguồn gốc lịch sử, có sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư; có phong tục, tập quán tương đồng, thuận tiện cho sinh hoạt tín ngưỡng của người dân, gắn kết không gian văn hóa, tín ngưỡng của địa phương.

+ Thôn Xuân Bảng với tổng số 723 hộ: UBND xã thực hiện sắp xếp toàn bộ các thôn: Đông, Tây, Tân Phương thành thôn Xuân Bảng do các thôn có địa bàn tiếp giáp nhau, có chung nguồn gốc lịch sử, đều theo đạo Công giáo.

+ Thôn Tam Thanh với tổng số hộ 876 hộ: UBND xã thực hiện sắp xếp toàn bộ các thôn Du Duệ và thôn Phú Thứ thành thôn Tam Thanh do các thôn có địa bàn tiếp giáp nhau, có chung địa bàn thuộc xã (cũ), có nhiều điểm gắn kết tự nhiên trong cộng đồng, có phong tục tập quán tương đồng.

+ Thôn Mỹ Côi với tổng số 841 hộ: UBND xã thực hiện sắp xếp toàn bộ các thôn Vân Côi, Mỹ Côi, Lương Thế Vinh thành thôn Mỹ Côi do các thôn có địa bàn tiếp giáp nhau, có chung địa bàn thuộc thị trấn (cũ), có nhiều điểm gắn kết tự nhiên trong cộng đồng, có phong tục tập quán tương đồng.

4. Đánh giá tác động của việc sắp xếp thôn

4.1. Tác động tích cực

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn góp phần tinh gọn tổ chức ở cơ sở, giảm đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tại cộng đồng dân cư. Sau sắp xếp, quy mô thôn cơ bản phù hợp hơn với yêu cầu quản lý, thuận lợi cho việc triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng đời sống văn hóa và thực hiện các phong trào thi đua ở cơ sở.

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn đồng thời tạo điều kiện để tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, nhất là nhà văn hóa và các thiết chế văn hóa; nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

Việc sắp xếp cũng tạo điều kiện để bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách hợp lý hơn, lựa chọn những người có năng lực, uy tín, trách nhiệm tham gia công tác tại thôn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

4.2. Khó khăn, vướng mắc

- Sau sắp xếp, quy mô số hộ của thôn tăng lên đáng kể làm tăng đáng kể khối lượng công việc, phạm vi quản lý và yêu cầu nhiệm vụ đối với đội ngũ cán bộ không chuyên trách tại thôn. Số lượng hộ dân/thôn tăng mạnh sẽ gây áp lực lớn đối với công tác quản lý dân cư của đội ngũ cán bộ cơ sở, nắm bắt tình hình địa bàn, triển khai các phong trào, vận động xã hội hóa, hòa giải ở cơ sở và xử lý các vấn đề phát sinh trong cộng đồng dân cư.

- Để đáp ứng điều kiện hoạt động và nhu cầu của nhân dân tại thôn (sau sắp xếp) đòi hỏi cần thực hiện cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất tại nhà văn hóa thôn, tại

các điểm sinh hoạt trung tâm của thôn dẫn đến gặp các khó khăn nhất định như: thiếu quỹ đất, kinh phí đầu tư,

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn có thể ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm, thói quen sinh hoạt của một bộ phận Nhân dân, thay đổi địa điểm sinh hoạt ở cộng đồng dân cư.

4.3. Giải pháp khắc phục

Ủy ban nhân dân xã tiếp tục tăng cường tuyên truyền, vận động, giải thích rõ mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp; phát huy vai trò của cấp ủy chi bộ, Ban công tác Mặt trận, các đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

Thực hiện việc công khai phương án sắp xếp, kết quả lấy ý kiến Nhân dân, phương án bố trí người hoạt động không chuyên trách và các chế độ, chính sách có liên quan để tạo sự thống nhất, đồng thuận trong quá trình triển khai.

III. KIẾN TOÀN TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, BỐ TRÍ SỬ DỤNG ĐỘI NGŨ HOẠT ĐỘNG TẠI CƠ SỞ

1. Kiến toàn tổ chức Đảng, đoàn thể, chính trị xã hội và tổ chức khác ở thôn

a. Tổ chức Đảng

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, tiến hành kiện toàn tổ chức chi bộ thôn theo hướng mỗi thôn có 01 chi bộ lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ ở địa bàn dân cư.

Trên cơ sở hợp nhất các chi bộ của các thôn trước khi sáp nhập, Đảng ủy xã quyết định thành lập chi bộ thôn mới; chỉ định cấp ủy, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp trên, bảo đảm đủ năng lực lãnh đạo, điều hành.

Việc bố trí, sắp xếp đảng viên được thực hiện phù hợp với nơi cư trú, điều kiện thực tế và yêu cầu nhiệm vụ; duy trì nền nếp sinh hoạt chi bộ, nâng cao chất lượng sinh hoạt, phát huy vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở.

b. Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Sau khi sắp xếp, tổ chức lại thôn, tiến hành kiện toàn Ban Công tác Mặt trận và các chi hội đoàn thể ở thôn theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Sau sắp xếp, tổ chức lại thôn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã thành lập Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tại các thôn được hình thành sau khi sắp xếp, kiện toàn chức danh Trưởng ban Công tác Mặt trận bảo đảm phát huy vai trò tập hợp, đoàn kết nhân dân, thực hiện giám sát và phản biện xã hội tại cơ sở.

Các tổ chức chính trị - xã hội (Chi hội Nông dân, Chi hội Phụ nữ, Bí thư Chi đoàn Thanh niên, Chi Hội Cựu chiến binh...): Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các

chi hội theo đơn vị thôn mới; kiện toàn đội ngũ cán bộ chi hội, bảo đảm duy trì hoạt động thường xuyên, liên tục; nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước.

Việc kiện toàn tổ chức Mặt trận và các đoàn thể bảo đảm phù hợp với quy mô thôn sau sắp xếp, phát huy vai trò của hệ thống chính trị ở cơ sở, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

c. Kiện toàn Trưởng thôn

Sau khi HĐND xã ban hành Nghị quyết về sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã, Ủy ban nhân dân xã căn cứ thực trạng đội ngũ cán bộ và quy định về tiêu chuẩn điều kiện chức danh, tiến hành chỉ định Trưởng thôn tại các thôn sau khi sắp xếp. Kiện toàn Trưởng thôn đảm bảo theo quy định của Luật dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

d. Kiện toàn lại các đội ngũ khác

Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành rà soát số lượng nhân viên y tế, công tác viên dân số, lực lượng an ninh cơ sở, lực lượng dân quân tự vệ,... Trên cơ sở số lượng thôn sau khi sắp xếp, tổ chức lại và tiêu chuẩn của từng lĩnh vực được quy định, bố trí sắp xếp, sử dụng số lượng người đảm nhận nhiệm vụ ở các lĩnh vực đảm bảo theo quy định và hướng dẫn của cấp trên.

2. Phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng đội ngũ hoạt động tại cơ sở

a) Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn (mới) trên địa bàn xã: 30 người; Trong đó:

- Bí thư chi bộ: 10 người;
- Trưởng thôn: 10 người;
- Trưởng ban công tác mặt trận: 10 người;

Đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách: UBND xã không bố trí chức danh kiêm nhiệm.

b) Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã.

- Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục dự kiến được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp trên địa bàn xã dự kiến là: 23 người;

- Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư dự kiến: 45 người, trong đó:

+ Dự kiến nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 45 người;

+ Dự kiến bố trí vào các vị trí công việc khác: Không

(Số liệu về bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp có thể thay đổi để phù hợp với các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền)

- Về giải quyết chế độ chính sách đối với các trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp: Căn cứ Khoản 4, Điều 16, Nghị định 185/2026/NĐ-CP quy định về quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố về “Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ do sắp xếp, tổ chức tại thôn, tổ dân phố được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế”.

Sau khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền, UBND xã tiến hành rà soát, thống kê đối tượng giữ chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, xóm dôi dư do sắp xếp thôn để tổng hợp, hướng dẫn đối tượng hoàn thành hồ sơ giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Điều 10, Chương II, Nghị định 154/2025/NĐ-CP quy định về tinh giản biên chế.

c) Tổng số người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (mới) trên địa bàn xã: 60 người (Phó Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng thôn, Chi hội trưởng Hội Nông dân, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh, Bí thư Chi đoàn Thanh niên), trong đó:

- Phương án tiếp tục sử dụng người tham gia hoạt động ở thôn (Phó Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng thôn, Chi hội trưởng Hội Nông dân, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh, Bí thư Chi đoàn Thanh niên: Dự kiến 60 người;

- Số lượng người tham gia hoạt động ở thôn không tiếp tục tham gia (*nghỉ việc*): Dự kiến 48 người.

(Số liệu về bố trí người hoạt động ở thôn sau sắp xếp có thể thay đổi để phù hợp với các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền)

d) Phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng các đội ngũ khác như: nhân viên y tế, cán bộ dân số, lực lượng an ninh trật tự ...

Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành rà soát số lượng nhân viên y tế, cộng tác viên dân số, lực lượng an ninh cơ sở, lực lượng dân quân tự vệ,... Trên cơ sở số lượng thôn sau khi sắp xếp, tổ chức lại và tiêu chuẩn của từng lĩnh vực được quy định, bố trí sắp xếp, sử dụng số

lượng người đảm nhận nhiệm vụ ở các lĩnh vực đảm bảo theo quy định và hướng dẫn của cấp trên.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA THÔN

UBND xã lựa chọn 10 nhà văn hóa hoặc địa điểm sinh hoạt trung tâm tương ứng với 10 thôn (sau sắp xếp). Việc lựa chọn căn cứ vị trí địa lý, điều kiện giao thông, diện tích khuôn viên, hiện trạng công trình, khả năng mở rộng, khả năng tổ chức hội họp, sinh hoạt văn hóa, thể thao,... Đối với các thôn có nhà văn hóa trung tâm còn hạn chế về diện tích, khuôn viên, giao thông, cơ sở vật chất, UBND xã xem xét đầu tư, cải tạo, nâng cấp theo quy định.

Các nhà văn hóa không lựa chọn làm trung tâm được kiểm kê, lập hồ sơ quản lý, bàn giao theo quy định; ưu tiên sử dụng làm điểm sinh hoạt cộng đồng vệ tinh, điểm sinh hoạt chi hội, câu lạc bộ, điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao, học tập cộng đồng hoặc công trình phục vụ lợi ích chung của Nhân dân.

Việc quản lý, sử dụng tài sản, đất đai, nhà văn hóa, sân thể thao, thiết bị, công trình phụ trợ sau sắp xếp phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về quản lý tài sản công, đất đai, xây dựng, văn hóa và quy chế dân chủ ở cơ sở.

V. SỐ LƯỢNG THÔN VÀ NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN SAU SẮP XẾP

1. Số lượng thôn sau sắp xếp

Sau sắp xếp, số lượng thôn là 10 thôn (giảm 19 thôn so với thời điểm trước sắp xếp)

2. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn

Sau sắp xếp, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn là 30 người (giảm 38 người so với thời điểm trước sắp xếp)

3. Số lượng người tham gia hoạt động ở thôn

Sau sắp xếp, số lượng người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn dự kiến là 60 người (dự kiến giảm 48 người so với thời điểm trước sắp xếp)

Phần IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐỀ NGHỊ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI XÃ

1. Hướng dẫn việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách của Ban Công tác Mặt trận ở thôn; chỉ đạo tập trung tuyên truyền, thống nhất nhận thức, trách nhiệm của Đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, phát huy

truyền thống đoàn kết trong cộng đồng dân cư, thực hiện dân chủ ở cơ sở để tổ chức thực hiện hiệu quả việc sắp xếp thôn.

2. Giám sát quá trình sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bảo đảm công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân và cán bộ cơ sở.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm lan tỏa, tạo sự đồng thuận trong xã hội, các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về chủ trương sắp xếp thôn.

4. Phối hợp tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

5. Phối hợp tham mưu kiện toàn đội ngũ cán bộ không chuyên trách tại thôn.

II. CÁC PHÒNG, BAN THUỘC XÃ

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã; tổ chức lấy ý kiến đại diện cử tri hộ gia đình theo quy định.

- Dự kiến Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, gồm: số lượng, Phương án kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại các thôn sau sắp xếp; số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn nghi việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định.

- Trình cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với các trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở thôn không tiếp tục bố trí, sử dụng.

- Tổ chức tuyên truyền trực tiếp đến từng hộ gia đình về nội dung Đề án sắp xếp, sáp nhập và đổi tên thôn trước khi tiến hành lấy ý kiến cử tri.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Tham mưu công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại, tổng hợp, tham mưu xử lý đơn thư, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại thôn.

Chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc xây dựng các văn bản của HĐND, UBND xã trong tham mưu chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, công việc liên quan đến sắp xếp thôn; trong tổ chức lấy ý kiến cử tri.

Bố trí các điều kiện để tổ chức các cuộc họp liên quan đến sắp xếp thôn trên địa bàn xã. Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã thông qua Nghị quyết về việc sắp xếp, tổ chức thôn.

3. Phòng Kinh tế

- Tham mưu bố trí nguồn kinh phí để thực hiện sắp xếp thôn theo quy định.
- Hướng dẫn bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện sắp xếp thôn và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn theo quy định của pháp luật.
- Hướng dẫn sắp xếp, bố trí, sử dụng nhà văn hóa và các thiết chế liên quan của thôn sau khi sắp xếp, sáp nhập theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và địa phương.

4. Phòng Nông nghiệp và Môi trường

Rà soát diện tích tự nhiên, quy mô diện tích, hồ sơ địa giới, hồ sơ đất đai, của các thôn sau khi thực hiện Phương án sắp xếp.

5. Công an xã

- Chủ động nắm chắc tình hình địa bàn; phối hợp trong việc rà soát, cung cấp số liệu hộ gia đình, số nhân khẩu cư trú trên địa bàn; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự trong quá trình sắp xếp thôn; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.
- Tham mưu kiện toàn lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

6. Ban Chỉ huy quân sự xã

Chủ động tham mưu kiện toàn lực lượng dân quân tự vệ và các chức danh khác liên quan tại thôn. Phối hợp tuyên truyền và thực hiện các nội dung khác liên quan đến chức năng, nhiệm vụ.

7. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Tập trung tuyên truyền chủ trương sắp xếp, sáp nhập thôn trên các phương tiện thông tin đại chúng và bằng các hình thức thiết thực, hiệu quả khác để nhân dân hiểu đúng, đầy đủ và đồng thuận về chủ trương sắp xếp, sáp nhập thôn. Kịp thời phát hiện và báo cáo các hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp thôn.

8. Đề nghị Ban xây dựng Đảng

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị về công tác tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân để tạo sự thống nhất cao về tư tưởng, hành động trong toàn Đảng, hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân về triển khai thực hiện sắp xếp thôn;
- Hướng dẫn các Cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan chức năng xây dựng nội dung, chương trình, hình thức tuyên truyền phù hợp, trọng tâm về công tác sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách gắn với xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phối hợp tham mưu kiện toàn đội ngũ cán bộ không chuyên trách tại thôn.

III. CÁC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến trong Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc sáp nhập thôn;
- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xác nhận số liệu hộ gia đình, nhân khẩu, hiện trạng nhà văn hóa, tài sản, đất đai, cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, người hoạt động không chuyên trách và các vấn đề liên quan tại thôn.
- Thực hiện tổ chức lấy ý kiến Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn đảm bảo theo quy định pháp luật.

Phần V KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. KẾT LUẬN

1. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp và phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn hiện nay. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn bảo đảm phù hợp với quy mô dân số, số hộ gia đình, điều kiện địa lý, truyền thống lịch sử, văn hóa và phong tục tập quán của cộng đồng dân cư; góp phần tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

2. Sau khi sắp xếp, tổ chức lại, các thôn mới có điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân. Đồng thời, việc kiện toàn đội ngũ người hoạt động ở thôn sẽ được thực hiện theo đúng quy định, bảo đảm ổn định tổ chức, không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt và quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

II. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ, người hoạt động không chuyên trách và những người trực tiếp tham gia công việc ở thôn chịu tác động do việc sắp xếp, tổ chức lại thôn; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện.

2. Đề nghị quan tâm bố trí nguồn lực để đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, các thiết chế văn hóa, hệ thống hạ tầng thiết yếu và trang thiết bị phục vụ hoạt động của thôn sau sáp nhập, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

3. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và toàn thể Nhân dân phát huy tinh thần đoàn kết, đồng thuận, tích cực phối hợp với chính quyền địa phương trong việc tổ chức thực hiện Đề án, góp phần bảo đảm việc sắp xếp, tổ chức lại thôn đạt hiệu quả, ổn định và đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Vụ Bản năm 2026./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- BTT UB MTTQ VN xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, PVHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thành Lợi